

# MORNING CALL

19/03/2026

## “Thiếu vắng lực mua”

**Hợp đồng dầu thô WTI tăng lên trên \$99/thùng – thu hẹp dự địa cắt giảm lãi suất.** Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ giảm nhẹ vào thứ Năm sau khi các chỉ số chính chịu áp lực bán mạnh trong phiên trước đó do lo ngại về lạm phát lan rộng trên Phố Wall. Giá dầu tiếp tục tăng mạnh, với hợp đồng Brent giao dịch quanh mức \$110/thùng sau các cuộc tấn công mới nhất vào cơ sở hạ tầng năng lượng trên khắp Trung Đông khi cuộc chiến Iran kéo dài. Thị trường cũng bị ảnh hưởng bởi dữ liệu PPI của Mỹ cao hơn kỳ vọng và các dự báo lạm phát tăng từ Cục Dự trữ Liên bang, điều này thu hẹp dự địa cắt giảm lãi suất. Các nhà giao dịch hiện kỳ vọng ngân hàng trung ương sẽ giữ nguyên lãi suất trong suốt năm, dù Fed vẫn phát tín hiệu rằng một đợt giảm lãi suất vẫn có thể xảy ra. Trong phiên giao dịch chính thức vào thứ Tư, chỉ số Dow giảm 1.63% xuống mức thấp nhất kể từ tháng 11, trong khi S&P 500 và Nasdaq Composite lần lượt giảm 1.36% và 1.46%.

**Xu hướng giảm trong ngắn hạn.** Chỉ số VN-Index kết thúc phiên giao dịch ở mức 1.713,83 điểm (+3,54 điểm, +0,21%), thanh khoản thấp hơn so với mức trung bình 20 phiên gần nhất. Có 134 mã cổ phiếu tăng giá, 189 mã giảm giá. Các cổ phiếu gây áp lực giảm điểm mạnh nhất là STB, TCX và VPX; trong khi đó, GAS, BID và CTG đóng góp tích cực vào chỉ số. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 2,604 tỷ đồng, đáng chú ý là VIC (bán ròng hơn 1,653 tỷ đồng), trong khi nhà đầu tư nước ngoài mua mạnh MSN. Diễn biến thị trường phân hóa và thận trọng.

**Chiến lược giao dịch:** Nhà đầu tư nên hạn chế giải ngân toàn bộ sức mua cho đến khi có thêm sự rõ ràng về diễn biến địa chính trị tại Iran. Trong giai đoạn này, có thể ưu tiên các nhóm hưởng lợi từ yếu tố nội địa như đầu tư công, ngân hàng và vật liệu xây dựng; đồng thời, các nhịp giảm do áp lực call margin chéo có thể tạo ra cơ hội mua ở mức giá hấp dẫn. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng có thể xem xét nhóm cổ phiếu hàng hóa trong bối cảnh giá hàng hóa đang bước vào xu hướng tăng (ví dụ: phân bón). Tuy nhiên, nhóm này thường biến động mạnh, do đó cần quản trị rủi ro chặt chẽ nếu bối cảnh thị trường thay đổi.

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004  
✉ [Phuong.nd@shinhan.com](mailto:Phuong.nd@shinhan.com)

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603  
✉ [nam.h@shinhan.com](mailto:nam.h@shinhan.com)

Theo dõi Zalo của SSV để  
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

## Hợp đồng dầu thô WTI tăng lên trên \$99/thùng - thu hẹp dư địa cắt giảm lãi suất

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ giảm nhẹ vào thứ Năm sau khi các chỉ số chính chịu áp lực bán mạnh trong phiên trước đó do lo ngại về lạm phát lan rộng trên Phố Wall. Giá dầu tiếp tục tăng mạnh, với hợp đồng Brent giao dịch quanh mức \$110/thùng sau các cuộc tấn công mới nhất vào cơ sở hạ tầng năng lượng trên khắp Trung Đông khi cuộc chiến Iran kéo dài. Thị trường cũng bị ảnh hưởng bởi dữ liệu PPI của Mỹ cao hơn kỳ vọng và các dự báo lạm phát tăng từ Cục Dự trữ Liên bang, điều này thu hẹp dư địa cắt giảm lãi suất. Các nhà giao dịch hiện kỳ vọng ngân hàng trung ương sẽ giữ nguyên lãi suất trong suốt năm, dù Fed vẫn phát tín hiệu rằng một đợt giảm lãi suất vẫn có thể xảy ra. Trong phiên giao dịch chính thức vào thứ Tư, chỉ số Dow giảm 1.63% xuống mức thấp nhất kể từ tháng 11, trong khi S&P 500 và Nasdaq Composite lần lượt giảm 1.36% và 1.46%.
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa giảm đáng kể vào thứ Tư, chịu áp lực từ một phiên nửa chi phí năng lượng tăng cao khi thị trường chờ đợi các quyết định quan trọng của ngân hàng trung ương trong phiên sắp tới.
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 2.5% xuống dưới 54,000, trong khi chỉ số Topix rộng hơn mất 1.5% xuống 3,660 vào thứ Năm, đảo chiều mức tăng của phiên trước khi giá dầu tiếp tục tăng do các cuộc tấn công vào cơ sở năng lượng ở Trung Đông, làm gia tăng lo ngại về gián đoạn dòng chảy dầu khí toàn cầu. Iran đã phóng tên lửa vào một cơ sở tại Qatar nơi đặt nhà máy xuất khẩu LNG lớn nhất thế giới, đánh dấu một trong nhiều tài sản năng lượng mà Tehran tuyên bố sẽ nhắm mục tiêu sau cuộc tấn công của Israel vào mỏ khí South Pars của Iran. Tổng thống Mỹ Donald Trump cho biết ông đã biết trước về cuộc tấn công của Israel vào mỏ South Pars nhưng kêu gọi không tiếp tục các cuộc tấn công vào các cơ sở năng lượng của Iran. Trong khi đó, ông Trump tạm thời miễn trừ Đạo luật Jones nhằm giúp giảm chi phí vận chuyển dầu, khí và các hàng hóa khác trên khắp nước Mỹ, cho phép các tàu treo cờ nước ngoài hoạt động giữa các cảng Mỹ trong 60 ngày tới.

Chỉ số chứng khoán	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,714	0.21%	-6.04%	29.38%
S&P 500 Index	6,625	-1.36%	-3.46%	16.73%
Dow Jones Index	46,225	-1.63%	-6.42%	10.15%
GP 100	10,305	-0.94%	-3.03%	18.36%
Nikkei 225	53,728	-2.74%	-6.51%	42.32%
SHCOMP Index	4,063	0.32%	-0.47%	18.58%
STOXX 600	598	-0.75%	-4.38%	7.66%
KOSPI Index	5,767	-2.67%	1.57%	119.38%
Hang Seng	25,551	-1.82%	-4.33%	3.15%

Hàng hóa	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	111	3.22%	54.67%	56.60%
WTI	99	2.45%	48.55%	46.93%
Gasoline	316	1.97%	57.46%	45.63%
Natural gas	3	5.61%	8.04%	-23.78%
Coal	133	1.30%	13.70%	36.77%
Gold	4,854	0.74%	-2.84%	59.27%
China HRC	3,299	0.40%	1.35%	-2.71%
Steel rebar	3,131	-0.63%	2.52%	NA
BDI index	2,024	-0.69%	0.25%	23.64%

Tiền tệ	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	100.1	0.00%	2.21%	-3.23%
USD/VND	26,303.0	-0.01%	-1.29%	-2.90%
EUR/USD	1.1	0.25%	-2.48%	5.30%
USD/JPY	159.6	0.16%	-2.88%	-6.84%
USD/CNY	6.9	-0.06%	0.19%	4.90%
USD/GBP	0.8	-0.24%	1.33%	-2.15%
USD/KRW	1,499.6	0.07%	-3.29%	-2.40%
USD/AUD	1.4	-0.28%	0.18%	-9.75%
USD/CAD	1.4	0.12%	-0.26%	4.45%

## Thận trọng – phân hóa

### Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,713.83	15.38	3.54	0.21	575	21,563
HNX INDEX	247.78	13.17	0.92	0.37	44	1,477

### Biến động các nhóm ngành

### Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)	Ngành	%1D	3/18/2026	3/17/2026	TB 20 phiên	
Bán lẻ	0.8	-9.9	0.8	1.3	19.7	3.7	167,636.5	Dầu khí		53.01	1,670	1,091	1,609
Bảo hiểm	-0.5	-2.0	-0.5	31.3	15.9	2.4	68,816.9	Ngân hàng		44.79	6,404	4,423	6,355
Bất động sản	-0.2	-8.2	-0.2	144.3	24.2	2.8	1,959,479.9	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		40.41	1,446	1,030	1,838
Công nghệ Thông tin	-1.0	-17.7	-1.0	-26.2	14.2	3.1	148,798.0	Điện, nước & xăng dầu khí đốt		26.47	493	390	906
Dầu khí	2.5	13.4	2.5	86.8	29.9	2.7	235,657.1	Bán lẻ		21.78	589	484	1,060
Dịch vụ tài chính	-1.9	-3.9	-1.9	17.2	14.0	1.8	253,208.8	Ô tô và phụ tùng		20.06	33	28	48
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	3.9	-6.4	3.9	24.3	14.7	2.3	369,353.1	Hàng cá nhân & Gia dụng		19.92	154	129	302
Du lịch và Giải trí	-0.5	-8.8	-0.5	35.0	16.4	4.7	169,200.0	Du lịch và Giải trí		19.55	313	261	322
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	3.2	-1.2	3.2	32.7	15.3	2.4	250,996.0	Tài nguyên Cơ bản	-0.1		780	780	1,731
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.6	-4.2	-1.6	8.9	11.4	2.1	64,745.2	Bất động sản	-1.9		2,572	2,621	3,151
Hóa chất	1.9	-1.4	1.9	-2.6	16.4	2.0	238,438.1	Dịch vụ tài chính	-3.9		2,814	2,930	3,676
Ngân hàng	0.1	-7.1	0.1	13.0	9.3	1.5	2,554,479.8	Xây dựng và Vật liệu	-4.5		1,029	1,078	1,140
Ô tô và phụ tùng	-0.7	-6.4	-0.7	2.4	3.4	2.4	14,950.4	Bảo hiểm	-12.1		42	48	70
Tài nguyên Cơ bản	-0.3	-1.1	-0.3	13.7	13.9	1.5	247,361.6	Y tế	-14.2		42	49	37
Thực phẩm và đồ uống	0.0	-6.8	0.0	4.1	14.8	2.4	429,190.1	Truyền thông	-21.7		8	10	17
Truyền thông	-1.5	-8.5	-1.5	-21.5	24.2	1.2	2,583.7	Công nghệ Thông tin	-31.5		525	766	1,490
Xây dựng và Vật liệu	-0.5	-3.4	-0.5	5.6	10.5	1.6	140,337.2	Thực phẩm và đồ uống	-32.4		874	1,293	1,583
Y tế	-1.0	-2.1	-1.0	2.9	18.8	2.4	41,058.2	Hóa chất	-64.2		718	2,008	1,696

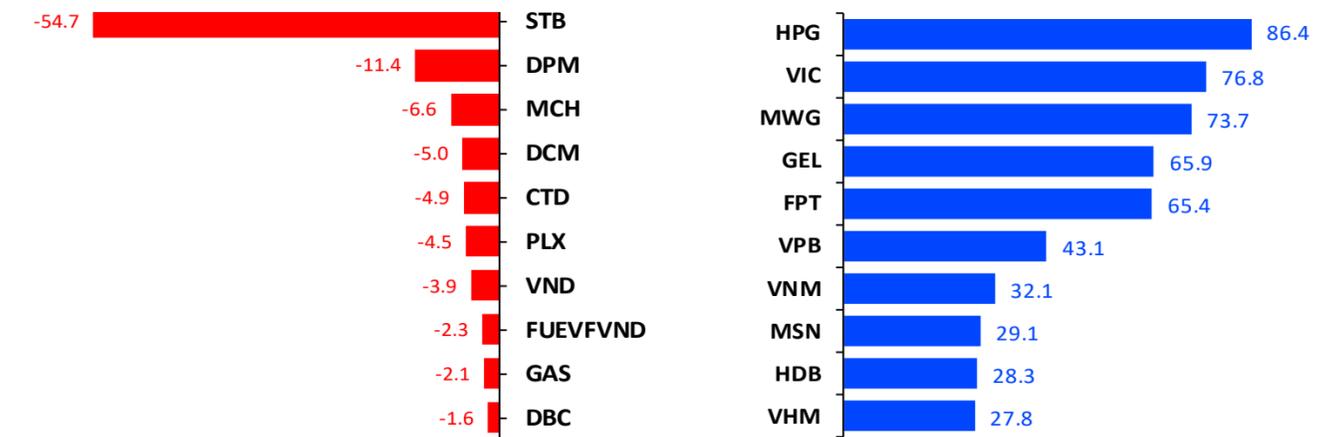
## Khối ngoại tiếp tục bán ròng

### Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

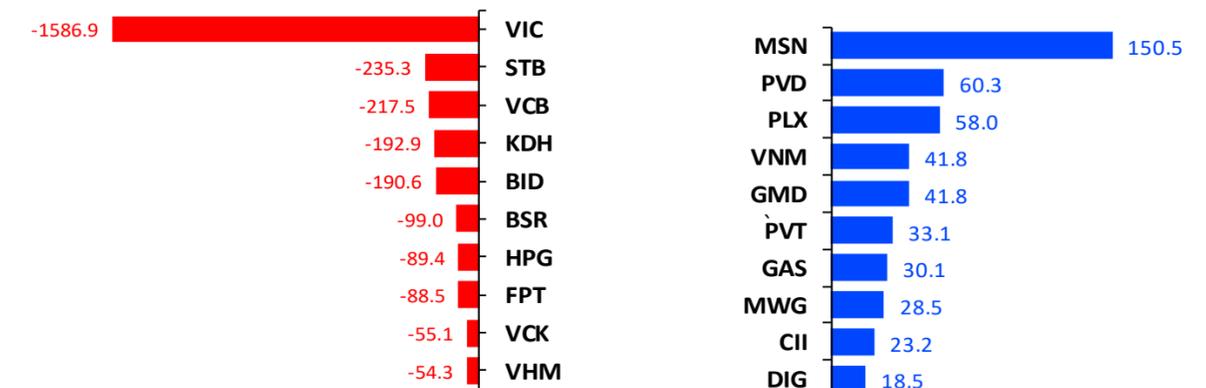
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	139	(1,826)	550	1,276
Tài nguyên Cơ bản	88	(96)	4	92
Truyền thông	-	(0)	1	(1)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0	66	70	(135)
Y tế	-	(1)	(2)	3
Hóa chất	(13)	(1)	6	(5)
Dịch vụ tài chính	35	(154)	59	95
Du lịch và Giải trí	25	(7)	(18)	25
Ngân hàng	171	(684)	738	(53)
Xây dựng và Vật liệu	66	23	(68)	45
Thực phẩm và đồ uống	56	199	(4)	(195)
Bán lẻ	74	33	(80)	48
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(2)	18	(42)	24
Hàng cá nhân & Gia dụng	1	(33)	23	10
Công nghệ Thông tin	66	(93)	60	33
Ô tô và phụ tùng	-	(6)	6	1
Bảo hiểm	-	(7)	6	2
Dầu khí	(5)	19	(31)	12
<b>Tổng cộng</b>	<b>701</b>	<b>(2,551)</b>	<b>1,277</b>	<b>1,275</b>

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

### Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



### Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



## Sacombank (STB) muốn đổi trụ sở chính, đổi tên ngân hàng và xin gia hạn tái cơ cấu đến năm 2030

Sacombank cũng thông qua tài liệu trình tại ĐHĐCĐ thường niên 2026 về việc xin gia hạn tái cơ cấu đến 2030. Sacombank thực hiện tái cơ cấu trong khoảng thời gian 10 năm, bắt đầu từ năm 2015 sau khi sáp nhập với Ngân hàng Phương Nam (SouthernBank) và dự kiến hoàn tất trong năm 2026. Sau quá trình tái cấu trúc kéo dài, ngân hàng đã xử lý phần lớn nợ xấu và tài sản tồn đọng. Căn cứ vào tình hình hiện tại, mặc dù Ngân hàng đã nỗ lực triển khai các giải pháp theo Đề án, tuy nhiên trong quá trình thực hiện vẫn còn một số nội dung chưa thể hoàn thành theo đúng tiến độ đề ra, chủ yếu do: Công tác xử lý và thu hồi nợ xấu, xử lý tài sản bảo đảm của các khoản nợ tồn đọng còn gặp nhiều khó khăn do phụ thuộc vào quá trình xử lý pháp lý. Một số tài sản bảo đảm có tính pháp lý phức tạp, cần thêm thời gian để hoàn thiện thủ tục.

## GELEX Electric (GEE) đặt mục tiêu doanh thu hơn 27,200 tỷ đồng, tiếp tục duy trì cổ tức cao

CTCP Điện lực GELEX (HoSE: GEE – GELEX Electric) vừa công bố tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 với nhiều nội dung đáng chú ý liên quan đến kế hoạch kinh doanh, phương án tăng vốn và chính sách cổ tức. Kế hoạch doanh thu 27,242 tỷ đồng. Theo tài liệu trình cổ đông, năm 2026 GELEX Electric đặt mục tiêu doanh thu thuần hợp nhất 27,242 tỷ đồng, tăng khoảng 7% so với kết quả thực hiện năm 2025. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất dự kiến đạt 2,705 tỷ đồng, giảm 36.5% so với năm trước. **Ban lãnh đạo doanh nghiệp cho biết, kế hoạch năm 2026 được xây dựng theo hướng thận trọng và bền vững, trong bối cảnh năm 2025 ghi nhận một số khoản lợi nhuận đột biến từ hoạt động thoái vốn và tái cấu trúc danh mục đầu tư. Việc không còn ghi nhận các yếu tố bất thường này khiến mức lợi nhuận kế hoạch năm 2026 thấp hơn so với nền cao của năm trước.**

## Masan Consumer (MCH) được nâng room ngoại lên tối đa 100%

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước vừa thông báo đã nhận được hồ sơ thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài của CTCP Hàng tiêu dùng Masan (Masan Consumer, mã MCH - sàn HOSE) lên mức tối đa 100% (room trước khi nâng là 50%). Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đề nghị Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện cập nhật, điều chỉnh trên hệ thống về tỷ lệ sở hữu nhà nước tối đa tại Masan Consumer. Masan Consumer cho biết thêm, tính tới tháng 2/2026, các ngành hàng Gia vị và Thực phẩm tiện lợi đã phục hồi, nhờ đẩy mạnh mô hình phân phối mới và hoạt động xây dựng thương hiệu.

## Xu hướng: Giảm trong ngắn hạn

Chỉ số VN-Index kết thúc phiên giao dịch ở mức 1.713,83 điểm (+3,54 điểm, +0,21%), thanh khoản thấp hơn so với mức trung bình 20 phiên gần nhất. Có 134 mã cổ phiếu tăng giá, 189 mã giảm giá. Các cổ phiếu gây áp lực giảm điểm mạnh nhất là STB, TCX và VPX; trong khi đó, GAS, BID và CTG đóng góp tích cực vào chỉ số. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 2,604 tỷ đồng, đáng chú ý là VIC (bán ròng hơn 1,653 tỷ đồng), trong khi nhà đầu tư nước ngoài mua mạnh MSN.

### Kỹ thuật:

Chỉ số VN-Index khởi đầu phiên tích cực, tăng gần 30 điểm, với dòng tiền luân chuyển sang nhóm cổ phiếu tài chính trong khi nhóm năng lượng tiếp tục chịu áp lực rút vốn. Tuy nhiên, đà tăng thiếu dòng tiền và nhanh chóng gặp áp lực bán, khiến chỉ số thu hẹp đà tăng và lùi về gần mức đóng cửa trước đó. Diễn biến giá cho thấy tâm lý thận trọng của nhà đầu tư trong bối cảnh còn nhiều yếu tố bất định. Kết phiên, VN-Index vẫn duy trì trên đường MA200, với RSI ở mức trung tính 41. Trong khi đó, khối ngoại ghi nhận bán ròng mạnh, chủ yếu tập trung tại VIC.

**Ở trường hợp cơ sở:** VN-Index được kỳ vọng sẽ dao động trong vùng 1.650–1.750 điểm trong ngắn hạn khi nhà đầu tư chờ đợi các tín hiệu rõ ràng hơn về sự hạ nhiệt của căng thẳng địa chính trị. Nếu căng thẳng giảm bớt, áp lực lên giá dầu toàn cầu có thể hạ nhiệt, qua đó mở ra khả năng Fed nới lại chu kỳ cắt giảm lãi suất sớm hơn. Điều này có thể giúp cải thiện tâm lý rủi ro trên thị trường và hỗ trợ thị trường cổ phiếu.

**Ở trường hợp tiêu cực:** Việc gián đoạn kéo dài tại Eo biển Hormuz có thể tiếp tục thắt chặt nguồn cung dầu toàn cầu, khiến giá dầu duy trì ở mức cao trong thời gian dài. Kịch bản này làm gia tăng rủi ro stagflation (lạm phát cao đi kèm tăng trưởng kinh tế thấp). Trong lịch sử, môi trường như vậy thường không thuận lợi cho thị trường cổ phiếu, và có thể khiến VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn.

**Chiến lược:** Nhà đầu tư nên hạn chế giải ngân toàn bộ sức mua cho đến khi có thêm sự rõ ràng về diễn biến địa chính trị tại Iran. Trong giai đoạn này, có thể ưu tiên các nhóm hưởng lợi từ yếu tố nội địa như đầu tư công, ngân hàng và vật liệu xây dựng; đồng thời, các nhịp giảm do áp lực call margin chéo có thể tạo ra cơ hội mua ở mức giá hấp dẫn. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng có thể xem xét nhóm cổ phiếu hàng hóa trong bối cảnh giá hàng hóa đang bước vào xu hướng tăng (ví dụ: phân bón). Tuy nhiên, nhóm này thường biến động mạnh, do đó cần quản trị rủi ro chặt chẽ nếu bối cảnh thị trường thay đổi.



### Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường quay về vùng 1,800
- Cơ sở: Thị trường giao dịch trong vùng 1,620 – 1,750
- Kém tích cực: Thị trường thủng vùng 1,600 và chính thức vào downtrend dài hạn

18/03/2026 3:00 PM

## Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

## Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
VCI	Bán	36.5	41.5	36	14%	-1%	36.0	4	-1.37%	3/12/2026	Cơ cấu danh mục
HPG	Giữ	26.9	29.3	26	9%	-3%	26.8	0	-0.37%	3/18/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Đvt: nghìn đồng

## Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	VCI	36	43	37	19.4%	Kỳ vọng nâng hạng sẽ hỗ trợ nhóm chứng khoán trong thời gian tới
2	KDH	26.2	34	NA	NA	Nhóm bất động sản bị chiết khấu mạnh. KDH có sức khỏe tài chính lành mạnh được kỳ vọng là khoản đầu tư trung dài hạn. Chờ đợi các tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn có thể mở mua mới
3	VSC	25.8	30	24	16.3%	Nhóm cảng biển đang được hưởng lợi. VSC có động lượng tăng giá mạnh mẽ và đã vào nhịp uptrend. Cần chờ đợi những nhịp điều chỉnh để tham gia
4	HPG	26.8	29.5	27.5	10.1%	HPG vẫn có động lực mạnh mẽ tăng trưởng về KQKD trong 2026. Hiện cổ phiếu đã chiết khấu về vùng giao dịch sideway trước đây. Mở ra cơ hội mua mới

# Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị													
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX		
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%		
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%		
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%		
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%		
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%		
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%		
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%		
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%		
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%		
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%		
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%		
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%		
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%		
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%		
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%		
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%		
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%		
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%		
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%		
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%		
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%		
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%		
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%		
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%		
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.12%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%		
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.91%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%		
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.14%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%		
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%		
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%		
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%		
PC1	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	24.1	3	-2.0%	1/19/2026	1/22/2026	-0.7%		
HPG	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	26.6	4	-3.6%	1/20/2026	1/26/2026	-2.6%		
SSI	30.5	36.2	30.5	19%	0%	31.2	15	2.1%	1/9/2026	1/30/2026	-2.8%		
TV2	34.25	37.2	33	9%	-4%	38.9	4	13.6%	1/28/2026	2/3/2026	0.6%		
CTD	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	86.3	6	12.2%	1/27/2026	2/4/2026	-2.1%		
MSN	80.3	89	80	11%	0%	80.3	5	0.0%	1/29/2026	2/5/2026	-1.8%		
POW	14.3	16.3	13.6	14%	-5%	13.6	3	-4.9%	2/3/2026	2/6/2026	-3.2%		
HPG	27.1	29.49	27.1	9%	0%	29.5	18	8.9%	1/30/2026	2/25/2026	1.7%		
VNM	70.6	80.5	67.8	14%	-4%	67.8	1	-4.0%	2/2/2026	2/3/2026	0.4%		
MBB	27	30.5	27	13%	0%	27.0	17	0.0%	2/6/2026	3/3/2026	3.3%		
HDG	27.6	30.6	26.3	11%	-5%	26.3	7	-4.7%	2/26/2026	3/9/2026	-12.1%		
HPG	27.4	29.5	26.7	8%	-3%	26.0	2	-5.1%	3/5/2026	3/9/2026	-8.6%		
<b>Hiệu quả trung bình</b>							<b>10</b>	<b>2.84%</b>			<b>1.08%</b>		

## March 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
23	24	25	26	27	28	1
2	3	4	5	6	7	8
Mỹ - ISM Chỉ số PMI Sản xuất (tháng 2)	<ul style="list-style-type: none"> <li>_ FTSE Equity Country Classification Advisory Committee họp</li> <li>_ Tỷ lệ lạm phát YoY (ước tính nhanh, tháng 2) – Khu vực đồng Euro</li> </ul>	ISM Chỉ số PMI Dịch vụ (tháng 2) – Mỹ		<ul style="list-style-type: none"> <li>_ Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam</li> <li>_ Bảng lương phi nông nghiệp– Mỹ</li> </ul>		
9	10	11	12	13	14	15
	<ul style="list-style-type: none"> <li>_ Cuộc họp của FTSE Russell Asia Pacific Regional Equity Advisory Committee</li> <li>_ Doanh số nhà hiện hữu (tháng 2) – Mỹ</li> </ul>	Lạm phát lõi MoM (tháng 2) – Mỹ	Giấy phép xây dựng sơ bộ (tháng 1) – Mỹ	<ul style="list-style-type: none"> <li>_ Chỉ số giá PCE lõi MoM (tháng 1) – Mỹ</li> <li>_ Số lượng việc làm đang tuyển dụng JOLTS (tháng 1) – Mỹ</li> </ul>		
16	17	18	19	20	21	22
		Chỉ số giá sản xuất PPI MoM (tháng 2) – Mỹ	<ul style="list-style-type: none"> <li>_ FTSE Russell Policy Advisory Board sẽ họp</li> <li>_ Đáo hạn HDTL VN30F1M</li> <li>_ <b>Quyết định lãi suất của Fed – Mỹ</b></li> </ul>	BOE họp và công bố lãi suất	Tỷ lệ lạm phát Nhật Bản YoY tháng 2	
23	24	25	26	27	28	29
	Tỷ lệ lạm phát YoY (tháng 2) – Nhật Bản					

# Mạng lưới Shinhan Investment

## SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd  
Shinhan Investment Tower  
70. Youido-dong, Yongdungpo-gu.  
Seoul, Korea 150-712  
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702  
Fax : (82-2) 6671-7573

## NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,  
1325 Avenue of the Americas Suite 702.  
New York, NY 10019  
Tel : (1-212) 397-4000  
Fax : (1-212) 397-0032

## HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,  
Unit 7705 A, Level 77  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon, Hong Kong  
Tel : (852) 3713-5333  
Fax : (852) 3713-5300

## INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia  
30th Floor, IFC 2, Jl, Jend, Sudirman Kav,  
22-23, Jakarta, Indonesia  
Tel : (62-21) 5140-1133  
Fax : (62-21) 5140-1599

## SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,  
Shanghai Representative Office  
Room 104, Huaneng Union Mansion No,958.  
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China  
Tel : (86-21) 6888-9135/6  
Fax : (86-21) 6888-9139

## HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,  
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang, Thu Thiem Ward,  
Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam.  
Tel : (84-8) 6299-8000  
Fax : (84-8) 6299-4232

## HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,  
Hanoi Branch  
2nd Floor, Leadvisors Building, No, 41A Ly Thai To,  
Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,  
Hanoi, Vietnam,  
Tel : (84-8) 6299-8000



## Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

## Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.